

# ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG

## ***Bài 41 - Bài 42 - Bài 43***

### ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG (TỈNH, THÀNH PHỐ)

#### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

– Bổ sung và nâng cao những kiến thức về địa lí tự nhiên, dân cư, kinh tế – xã hội.

Có được các kiến thức về địa lí địa phương (tỉnh, thành phố).

– Phát triển năng lực nhận thức và vận dụng kiến thức vào thực tế. Những kết luận rút ra, những đề xuất đúng đắn có thể là cơ sở để đóng góp với địa phương trong sản xuất, quản lí xã hội...

– Hiểu rõ thực tế địa phương (khó khăn, thuận lợi) để có ý thức tham gia, xây dựng địa phương, từ đó bồi dưỡng những tình cảm tốt đẹp đối với quê hương, đất nước.

#### II – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý

– Do không có điều kiện và khả năng biên soạn tài liệu Địa lí địa phương của tất cả các tỉnh và thành phố trên đất nước ta, nên SGK chỉ đưa ra một dàn ý về các nội dung Địa lí địa phương mà chương trình Trung học cơ sở yêu cầu. Việc học tập đầy đủ, chi tiết toàn bộ các nội dung đã nêu trong SGK là không dễ thực hiện (vì các lí do khách quan và lí do chủ quan), GV nên căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương mà lựa chọn nội dung cũng như phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

– Một trong những khó khăn lớn nhất của việc giảng dạy Địa lí địa phương trong nhà trường là vấn đề biên soạn tài liệu. Tuy nhiên, trong những năm gần đây hầu hết các Sở Giáo dục và Đào tạo đều đã tổ chức biên soạn tài liệu giảng dạy Địa lí địa phương cho địa phương mình. GV cũng có thể tham khảo thêm bộ sách "Địa lí các tỉnh và thành phố Việt Nam" của Nhà xuất bản Giáo dục, hoặc tham khảo trang WEB của tỉnh (thành phố) mình để có thêm tư liệu giảng dạy.

– Nội dung học tập Địa lí địa phương bao gồm ba phần chính : điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, dân cư và lao động, kinh tế. Cần chú ý là : ba nội dung trên phải được nghiên cứu, học tập trong mối quan hệ tác động và ảnh hưởng qua lại với nhau.

### III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ Việt Nam.
- Bản đồ địa phương.
- Các tranh ảnh, hình vẽ về địa phương.

### IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY BÀI MỚI

**1. Gợi ý dạy mục I :** Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và sự phân chia hành chính

– GV yêu cầu HS lên bảng, dựa vào Bản đồ Việt Nam để xác định vị trí và lãnh thổ của địa phương :

+ *Nằm ở vùng nào ? Giáp với các tỉnh, thành phố nào ? Có biên giới với nước nào ?*

*Vị trí địa lí như vậy có ý nghĩa gì trong việc phát triển kinh tế – xã hội ?*

+ *Diện tích của tỉnh (thành phố) so với các địa phương khác trong nước là lớn hay nhỏ ?*

– GV yêu cầu HS dựa vào bản đồ địa phương và sự hiểu biết của bản thân để nêu tên và xác định vị trí của các đơn vị hành chính trong tỉnh (chỉ cần nêu đến cấp quận, huyện và với địa điểm trường đóng có thể nêu đến cấp phường, xã). HS cũng cần nêu được một vài nét lớn về từng đơn vị hành chính (vị trí, diện tích, dân số...).

**2. Gợi ý dạy mục II :** Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

– Địa hình :

+ Trước khi nêu các đặc điểm địa hình, GV cần cho HS thấy một vài nét về lịch sử địa chất của lãnh thổ vì đặc điểm địa chất có ảnh hưởng quyết định tới diện mạo của một lãnh thổ.

+ GV cho HS trao đổi theo nhóm để nêu lên các đặc điểm địa hình của địa phương ; ảnh hưởng của địa hình tới khí hậu, sông ngòi, đất đai, thực vật ; tác động của địa hình tới việc vạch kế hoạch sản xuất, xây dựng, thiết kế các công trình thủy lợi, giao thông, cũng như việc bảo vệ và sử dụng đất đai.

– Khí hậu :

+ Nghiên cứu khí hậu của địa phương phải đề cập tới những nhân tố chi phối đặc điểm khí hậu : vị trí địa lí, bức xạ mặt trời, hoàn lưu khí quyển, địa hình, lớp phủ thực vật... Đồng thời cũng phải phân tích vai trò của khí hậu tới đặc điểm của các thành phần tự nhiên khác, đặc biệt là sông ngòi và thực vật.

+ Khi đề cập tới các đặc điểm của khí hậu địa phương, GV nên đưa ra các câu hỏi để HS, bằng những hiểu biết của mình, có thể tự nêu lên được các đặc điểm này.

+ Cũng bằng phương pháp đàm thoại gợi mở, GV yêu cầu HS đánh giá những tác động (tích cực và tiêu cực) của khí hậu đến sản xuất và đời sống.

– Thuỷ văn (trước hết là hệ thống sông ngòi).

+ GV yêu cầu HS dựa vào bản đồ để mô tả hệ thống sông ngòi của địa phương (nơi bắt nguồn, nơi chảy qua, hướng chảy, chiều dài, các phụ lưu, chi lưu...).

+ Cần đánh giá chung mạng lưới sông ngòi về giá trị kinh tế ; vấn đề sử dụng, bảo vệ và cải tạo mạng lưới sông ngòi.

+ Ngoài mạng lưới sông ngòi, cần chú ý đề cập tới hệ thống hồ đầm, kênh rạch và nước ngầm.

– Thổ nhưỡng :

+ Nghiên cứu thổ nhưỡng của một địa phương cần đề cập tới các vấn đề : điều kiện hình thành đất, các loại đất chính và sự phân bố của chúng, đánh giá tài nguyên đất... Những vấn đề nêu trên, HS đều có thể tự tìm hiểu dưới sự gợi ý của GV.

+ GV cũng cần cho HS phân tích cơ cấu sử dụng đất ở địa phương (tốt nhất là phân tích qua biểu đồ), từ đó đề ra hướng khai thác và bảo vệ đất.

– Động, thực vật :

Khi nghiên cứu giới động, thực vật của địa phương, phải nghiên cứu thảm thực vật rừng tự nhiên, rừng trồng, hệ động vật... Đặc biệt là đánh giá được tiềm năng, triển vọng, hướng sử dụng và bảo vệ rừng, bảo vệ những động vật quý hiếm. Liên hệ với vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên (nếu có ở địa phương).

– Tài nguyên khoáng sản :

+ GV yêu cầu HS quan sát bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam và bản đồ địa phương để thấy được sự phân bố các loại khoáng sản chính của địa phương. Cần lưu ý là trên bản đồ chỉ thể hiện các mỏ có trữ lượng tương đối lớn ; GV có thể yêu cầu HS nêu thêm những mỏ nhỏ hoặc những điểm quặng có ý nghĩa với các ngành kinh tế địa phương.

+ Cần phân tích để HS thấy tiềm năng khoáng sản là một động lực, một thế mạnh của địa phương, góp phần thúc đẩy nhanh công việc phát triển kinh tế – xã hội nhưng không mang ý nghĩa quyết định.

Kết luận : GV có thể cho HS trao đổi để có được những đánh giá tổng quát về đặc điểm tự nhiên của địa phương và đánh giá vai trò của nguồn lực tự nhiên đối với việc phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

### **3. Gợi ý dạy mục III : Dân cư và lao động**

Nghiên cứu địa lí dân cư của địa phương cần tập trung vào các vấn đề lớn sau :

- Số dân, động lực tăng dân số và sự phân bố dân cư.
- Cấu trúc dân số.
- Nguồn lao động và việc sử dụng lao động.
- Các loại hình cư trú chính.
- Tình hình phát triển văn hoá, giáo dục, y tế.

GV phân tích cho HS thấy được, việc nghiên cứu các vấn đề trên của địa phương nhằm giải quyết hai yêu cầu lớn :

- Thấy rõ sự phát triển và phân bố dân cư, lao động của địa phương để có kế hoạch điều chỉnh.
- Sử dụng sức lao động và giải quyết vấn đề lao động của địa phương.

GV nên chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm nghiên cứu một vấn đề để trình bày trước lớp. Trên cơ sở phân tích các bản đồ, biểu đồ, số liệu thống kê... các nhóm sẽ rút ra được các nhận xét về đặc điểm dân cư, lao động ở địa phương và bước đầu tập đưa ra những ý kiến, những biện pháp của nhóm mình đối với các vấn đề dân cư và lao động cần giải quyết ở địa phương.

### **4. Gợi ý dạy mục IV : Kinh tế**

Đây là nội dung quan trọng nhất khi nghiên cứu Địa lí địa phương ở nhà trường.

– Trước khi nêu các đặc điểm chung của nền kinh tế, GV nên trình bày sơ lược quá trình phát triển của kinh tế địa phương (chọn những mốc thời gian tiêu biểu và chú ý đến công cuộc "Đổi mới" trong những năm gần đây). Về đặc điểm chung của nền kinh tế địa phương, GV nên tập trung vào các ý lớn :

- + Trình độ phát triển chung của nền kinh tế.
- + Cơ cấu nền kinh tế (tương quan giữa các ngành, sự chuyển biến về cơ cấu, các ngành trọng điểm...).
- + Sự phân bố (hợp lí hay chưa hợp lí).
- Các ngành kinh tế được trình bày theo 3 nhóm chính : công nghiệp và xây dựng, nông – lâm – ngư nghiệp, dịch vụ. Để HS dễ học, các ngành cần được trình bày theo một trình tự nhất định, ví dụ :
  - + Đánh giá các điều kiện phát triển (về tự nhiên, về kinh tế – xã hội).
  - + Vị trí của ngành trong nền kinh tế địa phương.
  - + Sự phát triển của ngành (về cơ cấu, trình độ kĩ thuật, số cơ sở sản xuất, sản lượng của ngành...).
  - + Các sản phẩm chủ yếu của ngành và sự phân bố.
  - + Phương hướng phát triển của ngành.

Cần lưu ý thêm : Thứ tự trình bày các ngành tùy thuộc vào vai trò của ngành trong nền kinh tế địa phương. Mức độ chi tiết trong khi trình bày từng ngành cũng phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng trước hết là vào vai trò của ngành ở địa phương.

- GV có thể chia lớp học thành các nhóm và mỗi nhóm HS nghiên cứu về một nhóm ngành kinh tế, sau đó cử đại diện trình bày trước lớp.

GV cũng có thể trình bày bài học bằng cách kẻ bảng như sau :

Các vấn đề	Công nghiệp – xây dựng	Nông, lâm, ngư nghiệp	Dịch vụ
Điều kiện phát triển			
Tỉ trọng của ngành			
Khái quát tình hình phát triển			
Các sản phẩm chủ yếu và sự phân bố			
Hướng phát triển			

GV cần phát huy tính tích cực, tự giác của HS bằng cách vận dụng những kiến thức đã có, những hiểu biết về địa phương, khai thác bản đồ, biểu đồ, số liệu thống kê... để tiếp thu kiến thức mới.

### **5. Gợi ý dạy mục V : Bảo vệ tài nguyên và môi trường**

GV cần cho HS biết : để phát triển kinh tế bền vững không thể coi nhẹ vấn đề bảo vệ tài nguyên và môi trường ở địa phương.

GV nên gợi ý để HS nêu những ví dụ cụ thể ở địa phương về sự suy giảm của tài nguyên và môi trường, những biện pháp để bảo vệ tài nguyên và môi trường.

*Chú ý :* Ngoài các giờ học tập trên lớp, GV có thể tổ chức để HS tìm hiểu Địa lí địa phương qua các cuộc tham quan, thực địa hoặc lồng ghép vào các hoạt động ngoại khoá của nhà trường.